



Một số nội dung sửa đổi, bổ sung về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong Luật Đất đai năm 2024 và giải pháp triển khai thực hiện

PGS.TS. NGUYỄN QUANG TUYẾN,
NGUYỄN DUY QUANG
Trường Đại học Luật Hà Nội

Luật Đất đai (sửa đổi) được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 5 ngày 18/1/2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2025 (Luật Đất đai năm 2024). Đạo luật này thay thế cho Luật Đất đai năm 2013 với 16 chương và 260 điều đã thể chế hóa quy định của Hiến pháp năm 2013; Nghị quyết số 18 - NQ/TW của Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XIII ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao (Nghị quyết số 18 - NQ/TW) với những sửa đổi, bổ sung về quản lý và sử dụng đất nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế pháp lý, khơi thông, phát huy nguồn lực đất đai; trong đó có những sửa đổi, bổ sung về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Để góp phần khẩn trương đưa Luật Đất đai năm 2024 nhanh chóng đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng tích cực, bài viết đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu những sửa đổi, bổ sung về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Luật Đất đai năm 2024 và đề xuất một số giải pháp triển khai thực hiện.

1. MỘT SỐ NỘI DUNG SỬ ĐỔI, BỔ SUNG VỀ QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024

Trong quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có vai trò rất quan trọng. Nó đảm bảo cho đất đai được phân phối, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và phát huy vai trò của đất đai là nguồn lực, nguồn vốn to lớn để phát triển đất nước. Mặt khác, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là một trong những công cụ quan trọng, chủ yếu để Nhà nước quản lý thống nhất, có hiệu quả đất đai. “Nhà nước thống nhất quản lý toàn bộ đất đai theo quy hoạch và pháp luật, bảo đảm sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả”. Vì vậy, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất luôn chiếm một vị trí quan trọng trong nội dung các đạo Luật Đất đai ở nước ta. Việc sửa đổi Luật Đất đai luôn đi liền với việc rà soát, bổ sung các nội dung các quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và sử dụng đất đai ở từng giai đoạn phát triển đất nước. Sửa đổi, bổ sung các quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Luật Đất đai năm 2024 là một trong những nội dung thu hút sự quan tâm, tìm hiểu của dư luận xã hội nói chung và của người sử dụng đất nói riêng. Vấn đề quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được quy định tại Chương

V (từ Điều 60 - Điều 77) của Luật Đất đai năm 2024 với những sửa đổi, bổ sung chủ yếu sau:

Thứ nhất, về nguyên tắc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Nguyên tắc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất xác định những nền tảng, cơ sở chủ yếu định hướng cho quá trình lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với các loại quy hoạch khác như: Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH); quy hoạch xây dựng; quy hoạch đô thị; quy hoạch vùng... trong hệ thống quy hoạch; giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của quốc gia với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương; của ngành với địa phương trong việc quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên thiên nhiên hữu hạn nhưng vô cùng quý giá này; hài hòa lợi ích, nhu cầu sử dụng đất của các chủ thể trong xã hội. Luật Đất đai năm 2024 đã bổ sung, hoàn thiện các nguyên tắc lập quy hoạch sử dụng đất với một số điểm nổi bật sau: Chú trọng, đề cao tính thống nhất về nội dung giữa pháp Luật Đất đai với pháp luật quy hoạch trong lập quy hoạch sử dụng đất. Việc lập quy hoạch sử dụng đất các cấp phải tuân thủ nguyên tắc và mối quan hệ giữa các loại quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch năm 2017; Nhấn mạnh yêu cầu của quy hoạch sử dụng đất các cấp phải đảm bảo sự tổng hợp, cân đối nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực có sử dụng đất; Thể hiện được tính đặc thù giữa quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia với quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện. Theo đó, quy hoạch sử dụng đất quốc gia phải bảo đảm tính đặc thù, liên kết vùng; bảo đảm sự cân bằng giữa nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, địa phương và phù hợp với tiềm năng đất đai của quốc gia nhằm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả. Đây là nội dung mà chúng ta không tìm thấy được trong quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Ngoài ra, Luật Đất đai năm 2024 bổ sung quy định nội dung quy hoạch sử dụng đất phải kết hợp giữa chỉ tiêu sử dụng đất gắn với không gian, phân vùng sử dụng đất, hệ sinh thái tự nhiên. Điều này cho thấy rằng việc lập quy hoạch sử dụng đất không chỉ chú trọng đến các chỉ tiêu sử dụng đất mà còn phải đảm bảo sự gắn kết với không gian phát triển, phân vùng sử dụng đất, duy trì và bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên. Việc sử dụng đất không được gây ảnh hưởng nghiêm trọng, phá hủy hệ sinh thái tự nhiên. Điều này lại càng có ý nghĩa trong bối cảnh ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu gây ra những hậu quả nặng nề về KT - XH, tự nhiên trên quy mô toàn cầu đe dọa nghiêm trọng sự sống trên Trái đất. Đồng thời, Luật nhấn mạnh, chú trọng việc bảo đảm tính liên tục, kế thừa, ổn định,



đặc thù, liên kết của các vùng KT - XH; cân đối hài hòa giữa các ngành, lĩnh vực, địa phương, giữa các thế hệ; phù hợp với điều kiện, tiềm năng đất đai. Yêu cầu này đảm bảo không gây sự đảo lộn, xáo trộn, mâu thuẫn, chống chọi quá lớn trong lập quy hoạch sử dụng đất qua các thời kỳ phát triển. Việc lập quy hoạch sử dụng đất phải kế thừa, phát huy những giá trị, những yếu tố phù hợp của các quy hoạch đã lập và thực hiện trước đây; đồng thời, thể hiện được tính đặc thù, liên kết của các vùng KT - XH để vừa khai thác tiềm năng, thế mạnh, đặc thù của mỗi vùng vừa kết nối, hỗ trợ, liên kết giữa các vùng KT - XH trong quản lý và sử dụng đất tránh mâu thuẫn, chống chọi phát huy hiệu quả vai trò của đất đai là nguồn lực, nguồn vốn to lớn phát triển đất nước; đề cao và đưa ra yêu cầu bảo đảm sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng, cá nhân; bảo đảm công khai, minh bạch trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp.

Sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng, cá nhân; bảo đảm công khai, minh bạch trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp không chỉ là một tiêu chí của quản trị tốt mà còn là cơ sở để xác lập sự đồng thuận xã hội về quy hoạch sử dụng đất. Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc lập quy hoạch sử dụng đất giúp người dân - vừa là đối tượng thụ hưởng những lợi ích do quy hoạch sử dụng đất mang lại, vừa là người có nghĩa vụ tuân thủ, thực hiện quy hoạch sử dụng đất - “nhập cuộc” ngay từ khâu đầu tiên đến suốt quá trình lập quy hoạch sử dụng đất để giám sát, theo dõi; đồng thời, họ được tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình, nội dung lập quy hoạch sử dụng đất. Ý kiến đóng góp của họ cung cấp thông tin tham khảo bổ ích để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, lựa chọn, chất lọc trong quá trình lập quy hoạch sử dụng đất đảm bảo sự hài hòa về lợi ích của các bên, các chủ thể trong xã hội về lĩnh vực đất đai.

Đặc biệt, tính đồng thời là một nguyên tắc trong lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất; cụ thể:

Quy hoạch sử dụng đất các cấp được lập đồng thời; quy hoạch sử dụng đất cấp cao hơn phải được quyết định, phê duyệt trước quy hoạch cấp thấp hơn. Khi kết thúc thời kỳ quy hoạch sử dụng đất mà quy hoạch thời kỳ mới chưa được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt thì tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất chưa thực hiện hết đến khi quy hoạch sử dụng đất thời kỳ tiếp theo được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

Kế hoạch sử dụng đất được lập đồng thời với lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cùng cấp. Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng cấp huyện được lập đồng thời với lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Thứ hai, hệ thống quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và xác định tính chất, vai trò của từng loại quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Luật Đất đai năm 2024 kế thừa quy định về hệ thống quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Luật Đất đai năm 2013. Theo quy định của Đạo luật này, hệ thống quy hoạch,

kế hoạch sử dụng đất bao gồm: a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia; b) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; c) Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; d) Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng; đ) Quy hoạch sử dụng đất an ninh.

Tuy nhiên, Luật Đất đai năm 2024 bổ sung quy định xác định tính chất, vai trò của từng loại quy hoạch sử dụng đất trong hệ thống quy hoạch sử dụng đất. Điều này giúp chúng ta phân biệt, nhận diện được sự khác nhau giữa quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện. Trên cơ sở đó, xác định yêu cầu đối với cơ quan có thẩm quyền lập quy hoạch sử dụng đất phù hợp với yêu cầu, đảm bảo tính đặc thù, vai trò, ý nghĩa của từng loại quy hoạch sử dụng đất; cụ thể: Quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc phòng và quy hoạch sử dụng đất an ninh thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia, thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về quy hoạch; Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và quy hoạch sử dụng đất cấp huyện là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành cụ thể hóa quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh.

Thứ ba, trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất

Luật Đất đai năm 2024 có một số sửa đổi, bổ sung về nội dung này như sau:

Xác định rõ trách nhiệm giữa cơ quan thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai (bao gồm Chính phủ, UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện) với Bộ TN&MT; cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện. Theo đó, Chính phủ tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia; UBND cấp tỉnh tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. Bộ TN&MT có trách nhiệm chủ trì giúp Chính phủ trong việc tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm chủ trì giúp UBND cấp tỉnh lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện có trách nhiệm chủ trì giúp UBND cấp huyện lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Sửa đổi, bổ sung quy định quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt trong năm đầu tiên của kỳ quy hoạch. Điều này khắc phục tình trạng có trường hợp đến thời điểm thực hiện kỳ quy hoạch nhưng chưa hoàn thành việc lập quy hoạch sử dụng đất và chưa thể tiến hành phê duyệt. Hậu quả là việc quản lý và sử dụng đất gặp khó khăn, vướng mắc, bị ách tắc ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình phát triển KT - XH của địa phương.

Bổ sung quy định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các địa phương có biển được lập bao gồm cả phần diện tích khu vực dự kiến lấn biển nhằm đảm bảo tăng cường sự quản lý thống nhất về đất đai của Nhà nước và phù hợp với thực tế sử dụng đất của các địa phương có biển hiện nay.



Thứ tư, lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Luật Đất đai năm 2024 kế thừa Điều 43 lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng của Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, nội dung này của Luật Đất đai năm 2024 có những sửa đổi, bổ sung sau: Thay vì quy định Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm lấy ý kiến của UBND cấp tỉnh trong quá trình tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng, an ninh của Luật Đất đai năm 2013; Luật Đất đai năm 2024 sửa đổi quy định về vấn đề này như sau: “Việc lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, quy hoạch sử dụng đất an ninh thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch”. Điều này vừa đảm bảo tính thống nhất với Luật Quy hoạch năm 2017 vừa đảm bảo bí mật quốc phòng, an ninh trong lập quy hoạch đất quốc phòng, an ninh. Đồng thời, Luật Đất đai năm 2024 sửa đổi, bổ sung quy định về lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cụ thể: Bổ sung quy định về mở rộng đối tượng cụ thể lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất bao gồm các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân khác có liên quan về quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; các phòng, ban, ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân khác có liên quan về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện mà không quy định lấy ý kiến nhân dân chung chung như Luật Đất đai năm 2013. Điều này đảm bảo cho việc lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất rộng rãi, đầy đủ, toàn diện hơn giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nhiều thông tin tham khảo đa chiều, có chất lượng, bổ ích để căn nhắc, xem xét trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Luật Đất đai năm 2013 quy định thời gian lấy ý kiến về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là 30 ngày áp dụng đối với quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định tổ chức lấy ý kiến. Về nội dung này, Luật Đất đai năm 2024 sửa đổi, bổ sung với quy định thời hạn lấy ý kiến không giống nhau đối với trường hợp lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện; theo đó, thời gian lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh là 45 ngày kể từ ngày công khai thông tin về nội dung lấy ý kiến; Thời gian lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện là 30 ngày, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện là 20 ngày kể từ ngày công khai thông tin về nội dung lấy ý kiến.

Luật Đất đai năm 2013 quy định nội dung lấy ý kiến nhân dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gồm các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án công trình thực hiện trong kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Luật Đất đai năm 2024 sửa đổi vấn đề này bằng quy định nội dung lấy ý kiến gồm báo cáo thuyết minh, hệ thống bản đồ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Luật Đất đai năm 2024 bổ sung quy định các ý kiến về quy hoạch, kế hoạch

sử dụng đất phải được tổng hợp đầy đủ, chính xác và phải được tiếp thu, giải trình khách quan, minh bạch, nghiêm túc và thấu đáo nhằm xác định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức lấy ý kiến góp ý về quy hoạch sử dụng đất; đồng thời, thể hiện sự đề cao, tôn trọng các ý kiến góp ý về quy hoạch sử dụng đất. Điều này góp phần khắc phục tính hình thức không thực chất, thực hiện qua loa, chiếu lệ trong việc lấy ý kiến góp ý về quy hoạch sử dụng đất.

Thứ năm, rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Luật Đất đai năm 2013 không quy định về nguyên tắc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Tuy nhiên, Luật Đất đai năm 2024 đã bổ sung quy định về nguyên tắc rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng tại khoản 1 Điều 73. Đây là sự bổ sung rất cần thiết bởi việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đều tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất. Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải dựa trên nguyên tắc của Luật Đất đai; trong khi đó, việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lại không tuân theo nguyên tắc của Luật Đất đai. Đây là một sự vô lý và không chỉ tạo ra sự thiếu thống nhất, chặt chẽ trong lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất mà còn tạo kẽ hở tiềm ẩn việc lợi dụng để điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tùy tiện hoặc vì lợi ích nhóm, vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực.

Bên cạnh đó, Luật bổ sung quy định cơ quan có thẩm quyền tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm tổ chức rà soát quy hoạch sử dụng đất định kỳ 5 năm để điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển KT - XH trong từng giai đoạn. Việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, quy hoạch sử dụng đất an ninh thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch; bổ sung quy định về căn cứ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; căn cứ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đảm bảo tính chặt chẽ, khoa học, tính pháp lý của việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất.

Thứ sáu, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Luật Đất đai năm 2024 sửa đổi, bổ sung quy định, diện tích đất được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 2 năm liên tục được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất thì cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đó phải xem xét, đánh giá điều chỉnh, hủy bỏ và phải công bố việc điều chỉnh, hủy bỏ để người dân được biết.

Trường hợp không điều chỉnh, hủy bỏ hoặc có điều chỉnh, hủy bỏ nhưng không công bố công khai thì người sử dụng đất không bị hạn chế về các quyền sử dụng đất đã được pháp luật quy định...

(Xem tiếp trang 59)



gắn với đổi mới khoa học, tiếp cận công nghệ tiên tiến. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, tác động đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội, việc nghiên cứu đổi mới công nghệ, chuyển từ thế giới thực sang thế giới số sẽ là cơ hội lớn để thực hiện phát triển KTTH, mang lại hiệu quả tăng trưởng cao hơn. Để mở rộng nền KTTH, các nhà sản xuất cần phải xác định rõ đâu là ưu tiên hàng đầu của DN, thay vì sản xuất sản phẩm càng nhanh, càng rẻ càng tốt, phải xác định được độ bền của sản phẩm và quy trình sản xuất bền vững mới là yếu tố then chốt.

Song song với đó, DN phải xây dựng mô hình kinh tế có chiều sâu với mục tiêu PTBV, tức là tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với BVMT. Từ bài học của Thụy Điển, các DN Việt Nam cần thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 3T (tiết giảm - tái chế - tái sử dụng) nhằm giảm lượng rác thải ra môi trường, tăng lượng rác thải được tái chế và để đạt được điều này, nguồn nhân lực ở mỗi DN phải được đào tạo bài bản để nâng cao khả năng chuyên môn, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Ngoài ra, DN cần nỗ lực phát triển các chuỗi cung ứng thân thiện với môi trường và xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi, để giải quyết tốt mọi vấn đề, từ khâu đầu đến khâu cuối của cả quá trình sản xuất, từ đó thuyết phục người tiêu dùng thay đổi thói quen mua sắm, tiêu dùng bền vững■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2017). Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 13/2/2017 về Đề án “Phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2025”.
2. Bộ Chính trị (2020). Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/2/20220 về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
3. Thủ tướng Chính phủ (2020). Quyết định số 889/2021/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030.
4. ThS. Huỳnh Văn Khải (Trường Đại học Công nghệ Đông Á - 2023) Kinh nghiệm phát triển KTTH ở một số quốc gia trên thế giới và liên hệ với Việt Nam (<https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/kinh-nghiem-phat-trien-kinh-te-tuan-hoan-o-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-va-lien-he-voi-viet-nam-102059.htm>)

Một số nội dung sửa đổi...

(Tiếp theo trang 43)

2. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để nhanh chóng triển khai thi hành những sửa đổi, bổ sung chủ yếu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Luật Đất đai năm 2024 đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng tích cực thì Chính phủ, Bộ, ngành, các địa phương cần thực hiện một số giải pháp cơ bản như:

Một là, Thủ tướng Chính phủ cần ban hành một chỉ thị về tổ chức thực hiện Luật Đất đai năm 2024 nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất triển khai thực hiện Đạo luật quan trọng này trong phạm vi cả nước. Đồng thời, Chính phủ xem xét thành lập Tổ theo dõi thi hành Luật Đất đai năm 2024; chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Hai là, Bộ TN&MT chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các Bộ, ngành, đoàn thể quần chúng, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các cấp... tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về Luật Đất đai năm 2024 nói chung và những sửa đổi, bổ sung chủ yếu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nói riêng đến các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; mọi đối tượng sử dụng đất; đến cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước... Bởi chỉ có hiểu biết đầy đủ, kịp thời thì mới chấp hành và thực hiện tốt Luật Đất đai năm 2024.

Ba là, cần rà soát hệ thống pháp luật để phát hiện những mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập giữa Luật Đất đai năm 2024 với các đạo luật khác có liên quan để kịp thời sửa đổi, bổ sung đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ về nội dung giữa quy định của các đạo luật có liên quan.

Bốn là, Chính phủ cần nhanh chóng xây dựng các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2024; Bộ TN&MT chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan soạn thảo Thông tư hướng dẫn thi hành các Nghị định của Chính phủ; hướng dẫn về điều khoản chuyển tiếp khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành (từ ngày 1/1/2025).

Năm là, UBND các cấp cần xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, nguồn lực vật chất cần thiết để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn địa phương mình quản lý khi Đạo luật này có hiệu lực thi hành...■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hiến pháp năm 1992.
2. Luật Đất đai năm 2013 và năm 2024.
3. Nghị quyết số 18 - NQ/TW của Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XIII ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.